

Số 1234/QĐ-SYT

Bạc Liêu, ngày 08 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn áp dụng trong khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại Trung tâm Y tế huyện Hồng Dân (bổ sung lần thứ 7)**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu và Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009 và các văn bản hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Tờ trình số 174/TTr-TTYT ngày 23/8/2022 của Trung tâm Y tế huyện Hồng Dân về việc xin Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn áp dụng trong khám bệnh, chữa bệnh (bổ sung lần thứ 7);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Trung tâm Y tế huyện Hồng Dân thực hiện bổ sung **27 (hai mươi bảy) kỹ thuật chuyên môn (bổ sung lần thứ 7)** theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Trong đó:

+ Tổng số kỹ thuật thuộc phân tuyến 3 (C): 18 kỹ thuật.

+ Tổng số kỹ thuật thuộc phân tuyến 4 (D): 09 kỹ thuật.

=> Tổng số kỹ thuật thuộc phân loại PTTT loại II: 09 kỹ thuật.

=> Tổng số kỹ thuật thuộc phân loại PTTT loại III: 07 kỹ thuật.

=> Tổng số kỹ thuật không phân loại PTTT: 11 kỹ thuật.

(Có hồ sơ bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn (bổ sung lần thứ 7)
đính kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Trung tâm Y tế huyện Hồng Dân phải thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế ban hành để bảo đảm an toàn sức khỏe cho người bệnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Hồng Dân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: TCCB, NV (Y).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Chi Thanh

**DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN ÁP DỤNG
TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐƯỢC THỰC HIỆN TẠI
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HỒNG DẪN
(BỔ SUNG LẦN THỨ 7)**



(Ban hành kèm theo Quyết định số 1234/QĐ-SYT ngày 08/9/2022
của Giám đốc Sở Y tế Bạc Liêu)

TT	TT BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	Phân tuyển kỹ thuật	Phân loại	
				Phẫu thuật	Thủ thuật
CHƯƠNG I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC					
I. HỒ HẤP					
1	305	Chăm sóc bệnh nhân thở máy	C		
2	306	Đo áp lực của bóng chèn ở bệnh nhân đặt nội khí quản hoặc mở khí quản	C		
3	309	Vệ sinh khử khuẩn máy thở	C		
K. TIM MẠCH					
4	320	Rút catheter tĩnh mạch trung tâm	C		
5	323	Chăm sóc catheter tĩnh mạch trung tâm	C		
L. TIẾT NIỆU VÀ LỌC MÁU					
6	336	Rửa bàng quang ở bệnh nhân hồi sức cấp cứu và chống độc	C		T3
P. CHỐNG ĐỘC					
7	363	Điều trị giảm nồng độ canxi máu	C		
8	364	Điều trị thải độc bằng phương pháp tăng cường bài niệu	C		T3
9	366	Điều trị ngộ độc cấp ma túy nhóm opi	C		T2
10	367	Tư vấn cho bệnh nhân ngộ độc	C		
11	370	Xét nghiệm sàng lọc và định tính 05 loại ma túy	C		
12	382	Điều trị giảm nồng độ natri máu ở bệnh nhân bị rấn cấp nia căn	C		
CHƯƠNG III. NHI KHOA					
XXIV. NỘI KHOA					
K. DỊ ỨNG - MIỄN DỊCH LÂM SÀNG					
13	4213	Chăm sóc quần ướt cho bệnh nhân chàm	D		T3
14	4214	Hướng dẫn sử dụng bình xịt định liều	D		
XXVIII. NGOẠI KHOA					
15	4246	Tháo bột các loại	D		T3

CHƯƠNG VIII. Y HỌC CỔ TRUYỀN (TT43)					
D. ĐIỆN NHĨ CHÂM					
16	186	Điện nhĩ châm điều trị di tinh	C		T2
17	218	Điện nhĩ châm điều trị đau lưng	C		T2
18	225	Điện nhĩ châm điều trị giảm đau do Zona	C		T2
19	226	Điện nhĩ châm điều trị viêm đa rễ, đa dây thần kinh	C		T2
G. THỦY CHÂM					
20	328	Thủy châm điều trị viêm amydan	D		T2
21	329	Thủy châm điều trị béo phì	D		T2
22	339	Thủy châm điều trị giảm thính lực	C		T2
23	353	Thủy châm điều trị hen phế quản	D		T2
CHƯƠNG XVII. PHỤC HỒI CHỨC NĂNG (TT 21)					
H. VẬN ĐỘNG TRỊ LIỆU					
24	167	Tập vận động cột sống	C		T3
25	168	Kỹ thuật xoa bóp bằng máy	D		
26	170	Kỹ thuật kiểm soát tư thế (ngồi, bò, đứng, đi)	D		T3
27	171	Kỹ thuật tạo thuận vận động cho trẻ (lẫy, ngồi, bò, đứng, đi)	D		T3
Tổng số kỹ thuật bổ sung (lần thứ 7) được thực hiện tại Trung tâm Y tế huyện Hồng Dân:			27		
Tổng số kỹ thuật thuộc phân tuyến 3 (C):			18		
Tổng số kỹ thuật thuộc phân tuyến 4 (D):			09		
=> Tổng số kỹ thuật thuộc phẫu thuật, thủ thuật loại II:			09		
=> Tổng số kỹ thuật thuộc phẫu thuật, thủ thuật loại III:			07		
=> Tổng số kỹ thuật không phân loại phẫu thuật, thủ thuật:			11		